

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số 158/2017/DS-PT
Ngày 12-9-2017
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An Tiên;

Các Thẩm phán: Bà Võ Thị Hồng Mai;

Bà Nguyễn Thị Thúy Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Cẩm Vân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh: Ông Trần Văn Sự - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 12 tháng 9 năm 2017, tại Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 90/TLPT-DS ngày 19 tháng 6 năm 2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 18/2017/DS-ST ngày 04/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 155/2017/QĐ-PT ngày 28-8-2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1959; Địa chỉ: Đường A, khu phố B, thị trấn H, huyện H, tỉnh Tây Ninh. (Có mặt)

- Bị đơn: Chị Trần Thị Minh L, sinh năm 1981; Địa chỉ: Đường N, khu phố M, thị trấn H, huyện H, tỉnh Tây Ninh. (Có mặt)

Người kháng cáo: Chị Trần Thị Minh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T trình bày:

Ngày 25/01/2015 (AL) chị Trần Thị Minh L vay của bà 50.000.000 đồng; ngày 02/02/2015 (AL) chị L vay tiếp 250.000.000 đồng, tổng cộng 300.000.000 đồng. Thỏa thuận tính lãi 3%/tháng, không thỏa thuận thời hạn trả nợ. Khi vay chị L có viết giấy mượn tiền. Đến nay chị L chưa trả được khoản nào. Bà yêu cầu chị L trả cho bà 300.000.000 đồng tiền gốc và yêu cầu tính lãi suất 0,75%/tháng từ ngày 02/02/2015 (AL).

Bị đơn chị Trần Thị Minh L trình bày:

Chị thừa nhận chị còn nợ bà T 300.000.000 đồng. Tuy nhiên, 300.000.000 đồng này do chị vay của bà T vào năm 2013, cụ thể: ngày 25/9/2013 (AL) vay 50.000.000 đồng; ngày 02/10/2013 (AL) vay 250.000.000 đồng, lãi suất 3%/tháng. Chị trả tiền lãi cho bà T đầy đủ đến ngày bà T gút nợ năm 2015 là 219.000.000 đồng. Đối với khoản vay 50.000.000 đồng bà T gút nợ ngày 25/01/2015 (AL) và 250.000.000 đồng gút nợ vào ngày 02/02/2015 (AL). Chị đã viết 02 giấy nợ mới và nhận lại 02 giấy nợ cũ lại. Từ ngày viết giấy nợ mới đến nay tiền gốc và lãi chị chưa trả cho bà T. Chị yêu cầu Tòa án tính lại tiền lãi đã trả. Sau khi khấu trừ tiền lãi, chị đồng ý trả khoản tiền còn nợ cho bà T theo quy định của pháp luật và xin trả dần hàng tháng số tiền 3.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 18/2017/DS-ST ngày 04/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Áp dụng các Điều 471, 474, 476 và Điều 477 Bộ luật dân sự năm 2005;

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T đối với chị Trần Thị Minh L. Buộc chị Trần Thị Minh L có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền gốc là 300.000.000 đồng và tiền lãi 57.225.000 đồng, tổng cộng là 357.225.000 đồng (Ba trăm năm mươi bảy triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

- Về án phí DSST: Chị L phải chịu 17.861.000 đồng.

- Hoàn trả cho bà T 7.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chậm trả; quyền, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

* Ngày 08/5/2017 chị Trần Thị Minh L kháng cáo toàn bộ bản án dân sự số 18/2017/DS-ST ngày 04/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện H yêu cầu xem xét lại tính lại tiền lãi mà chị trả cho bà T từ năm 2013 cho đến ngày bà T gút nợ và xin không phải trả tiền lãi tiếp.

Ý kiến của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh:

- *Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, HĐXX và Thư ký phiên tòa:* Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng qui định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo luật BLTTDS; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa phúc thẩm dân sự.

- *Về việc tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng:* Điều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt nội qui phiên tòa.

- *Về nội dung:* Không chấp nhận kháng cáo của chị Trần Thị Minh L. Đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm số 18/2017/DS-ST ngày 04/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tây Ninh .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; Kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét kháng cáo của chị Trần Thị Minh L: Nội dung phía sau tờ Biên nhận mượn tiền ngày 25/9/2013 (AL) phần chữ viết bằng mực đỏ có nội dung “*L = 50T:25.09.13AL*” và “*25.01.15*” và phần mặt sau của biên nhận mượn tiền ngày 02/10/2013 (âm lịch) bà T ghi “*L = 250T.02/10/13AL*” và “*02.02.15*”. Chị L cho rằng nội dung này chứng minh khoản vay 50.000.000 đồng ngày 25/9/2013 (AL); khoản vay 250.000.000 đồng ngày 02/10/2013 (AL), nhưng bà T không thừa nhận. Chứng cứ chị L nài ra không chứng minh được khoản vay 50.000.000 đồng ngày 25/9/2013 và khoản vay 250.000.000 đồng ngày 02/10/2013 là khoản vay 50.000.000 đồng ngày 25/01/2015 (AL) và 250.000.000 đồng ngày 02/02/2015 (AL). Ngoài ra, chị L cũng không xuất trình được tài liệu chứng cứ chứng minh chị L đã trả cho bà T 219.000.000 đồng tiền lãi. Do đó kháng cáo yêu cầu tính lại tiền lãi đã trả của chị L không có cơ sở chấp nhận.

[2] Bà T cho rằng, khi vay thỏa thuận mức lãi suất 3%/tháng, nhưng chị L không thừa nhận; biên nhận vay tiền cũng không thể hiện nên không có cơ sở xác định tiền lãi. Mặt khác, hai bên đều thống nhất không thỏa thuận thời hạn trả nợ. Tòa án cấp sơ thẩm tính tiền lãi từ ngày vay tiền là không chính xác. Do đó sửa bản án sơ thẩm. Tiền lãi được tính lại theo quy định tại từ ngày bà T nộp đơn khởi kiện ngày 04/10/2016 đến ngày xét xử sơ thẩm: $0,75\% \times 300.000.000 \text{ đồng} \times 07 \text{ tháng} = 15.750.000 \text{ đồng}$. Do đó kháng cáo của chị L được chấp nhận một phần.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do sửa án sơ thẩm nên chị L không phải chịu tiền án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận một phần kháng cáo của chị Trần Thị Minh L. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 18/2017/DS-ST ngày 04/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ các Điều 474, 476 và Điều 477 Bộ luật dân sự năm 2005;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T đối với chị Trần Thị Minh L.

Buộc chị Trần Thị Minh L có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị T 300.000.000 đồng tiền gốc và 15.750.000 đồng tiền lãi, tổng cộng 315.750.000 đồng (Ba trăm mười lăm triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Trần Thị Minh L phải chịu 15.787.500 đồng (Mười lăm triệu bảy trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng).

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị T 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003102 ngày 07/10/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Tây Ninh.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Hoàn trả cho chị Trần Thị Minh L 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004051 ngày 09/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Tây Ninh.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- TAND H.H;
- Chi cục THADS. H;
- Phòng KTNV;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

Nguyễn Thị An Tiên